

Số: **690** /NHNN – TD

Hà Nội, ngày **08** tháng **02** năm **2014**

V/v chính sách hỗ trợ khắc

phục hậu quả bão lụt

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Phục đáp Công văn số 5486/UBND-KTN ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc *đề nghị có chính sách hỗ trợ khắc phục bão lụt*, Ngân hàng Nhà nước có ý kiến như sau:

1. Về cơ chế chính sách khoanh nợ, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, hỗ trợ cho vay mới với lãi suất ưu đãi, hợp lý để khôi phục sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp hộ sản xuất (*kiến nghị 1 và kiến nghị 2*).

- Đối với khách hàng vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội, việc hỗ trợ khách hàng vay vốn (gia hạn nợ, khoanh nợ, xóa nợ) được thực hiện theo Quy chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 161/2010/TT-BTC ngày 20/10/2010 về *hướng dẫn thực hiện qui chế xử lý nợ bị rủi ro của Ngân hàng Chính sách xã hội ban hành kèm theo quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ*.

Theo đó, việc khoanh nợ (chưa thu nợ của khách hàng và không tính lãi tiền vay phát sinh trong thời gian được khoanh nợ) đối với khách hàng vay vốn bị rủi ro do các nguyên nhân khách quan và mức độ thiệt hại về vốn và tài sản từ 40% đến 100% so với tổng số vốn thực hiện của dự án. Thời gian khoanh nợ là tối đa là 3 năm đối với khách hàng bị thiệt hại về vốn và tài sản từ 40% đến dưới 80% so với tổng số vốn thực hiện của dự án); Khoanh nợ tối đa là 5 năm đối với khách hàng bị thiệt hại về vốn và tài sản từ 80% đến 100% so với tổng số vốn thực hiện của dự án.

Việc gia hạn nợ (cho phép khách hàng được kéo dài thời hạn trả nợ đã cam kết trong hợp đồng tín dụng. Trong thời gian gia hạn nợ, khách hàng vẫn phải trả lãi tiền vay) đối với khách hàng vay vốn bị rủi ro do các nguyên nhân khách quan (thiên tai, dịch họa, hoả hoạn, dịch bệnh, thay đổi chính sách của Nhà nước) và mức độ thiệt hại về vốn và tài sản dưới 40% so với tổng số vốn thực hiện dự án. Thời gian gia hạn nợ tối đa là 12 tháng đối với loại cho vay ngắn hạn; tối đa không quá 1/2 thời hạn cho vay đối với các khoản vay trung và dài hạn, được tính từ ngày khách hàng vay đến hạn trả nợ.

- Đối với khách hàng vay vốn thuộc đối tượng phục vụ nông nghiệp nông thôn theo quy định Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ (khoanh nợ khi xảy ra thiên tai trên diện rộng; cơ cấu lại thời hạn trả nợ; cho vay mới) được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 14/2010/TT-NHNN ngày 14/6/2010 của Ngân hàng Nhà nước.

Theo đó, trường hợp thiên tai, dịch bệnh xảy ra trên diện rộng (trên cơ sở thông báo của cơ quan có thẩm quyền), tổ chức tín dụng căn cứ vào mức độ thiệt hại và khả năng trả nợ của khách hàng để xem xét khoanh nợ không tính lãi suất đối với khách hàng bị thiệt hại nặng, khó khăn không trả được nợ ngân hàng đúng hạn. Thời gian khoanh nợ không tính lãi tối đa là 2 năm đối với dư nợ hiện còn của khách hàng tại thời điểm xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Trường hợp khách hàng đang có nợ cơ cấu tại tổ chức tín dụng nhưng có nhu cầu vay mới để sản xuất, kinh doanh hoặc khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh thì tổ chức tín dụng căn cứ vào tính khả thi, hiệu quả của dự án, phương án sản xuất kinh doanh của khách hàng để xem xét cho vay mới, mà không phụ thuộc vào dư nợ cũ chưa trả đúng hạn của khách hàng.

- Luật các tổ chức tín dụng, Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001, Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 3/2/2005, Quyết định số 783/2005/QĐ-NHNN ngày 31/5/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã quy định, tổ chức tín dụng được xem xét quyết định việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vốn vay đối với khách hàng vay vốn bị tổn thất về tài sản dẫn đến khó khăn về tài chính; Mức độ miễn, giảm lãi vốn vay phù hợp với khả năng tài chính của tổ chức tín dụng.

2. Về việc hỗ trợ nguồn vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội để có nguồn cho vay mới (*kiến nghị 3*):

Nguồn vốn để cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính là đầu mối được giao tham mưu cho Chính phủ về nguồn vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội.

3. Về chính sách ưu tiên vốn, với lãi suất ưu đãi để hỗ trợ các ngân hàng (*kiến nghị 4*).

Việc cung ứng vốn và định hướng về mặt bằng lãi suất cho vay với nền kinh tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã thực hiện trên cơ sở điều hành các chính sách kinh tế vĩ mô. Nguồn vốn của các tổ chức tín dụng hiện đã đảm bảo cho nhu cầu thanh khoản và đáp ứng đủ nhu cầu vốn của nền kinh tế.

Theo quy định tại Thông tư số 16/2013/TT-NHNN ngày 27/6/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế tối đa là 9%/năm (riêng Quỹ tín dụng nhân dân và Tổ chức tài chính vi mô ấn định lãi suất cho vay ngắn hạn bằng đồng Việt Nam tối đa là 10%/năm).

Trên đây là ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (để b/c);
- Thống đốc (để b/c);
- PTĐ Nguyễn Đồng Tiến;
- Lưu VP, Vụ TD, TD6.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Nguyễn Đồng Tiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 238/SY-UBND

Bình Định, ngày 13 tháng 02 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Công Thương;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh BĐ;
- Ngân hàng CSXH tỉnh;
- Các Ngân hàng Thương mại trên địa bàn tỉnh;
- Lãnh đạo VP, K17;
- Lưu: VT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình